

Số: 29/KH - MNTH

Kiến Thụy, ngày 9 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 5950 /SGDDĐT-GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GD&ĐT thành phố Hải phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026,

Căn cứ vào kết quả năm học 2024 - 2025 và đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ năm học 2025 – 2026. Trường Mầm non Thụy Hương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

A. TÓM TẮT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2024- 2025

1. Quy mô phát triển.

- Tổng số 11 nhóm, lớp. Trong đó: Nhóm trẻ: 2, Lớp mẫu giáo: 9.
- Số trẻ được giao 305/369, Tổng số trẻ đã huy động được: 313/398 trẻ đạt: 85% (tăng 6 trẻ so với năm học trước).

2. Chất lượng chăm sóc giáo dục

- 100% trẻ được an toàn về thể chất, tinh thần, không có tai nạn thương tích , dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trong nhà trường.
- Đảm bảo tỷ lệ các chất dinh dưỡng so với qui định.
- 100% trẻ được cân đo khám sức khỏe.
- + Tỷ lệ kênh bình thường cân nặng đạt 98%
- + Tỷ lệ kênh bình thường chiều cao đạt 98%
- 100% các lớp thực hiện chương trình GDMN theo quy định của Bộ GD&ĐT
- 11/11 lớp xây dựng kế hoạch trên phần mềm quản lý giáo dục Vnedu,
- Đã tổ chức hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo được 2 hoạt động học theo hướng giáo dục steam cho trẻ MG 5 tuổi.
- 100% các lớp tiếp tục duy trì tạo góc sách truyện.
- Đã tổ chức tốt hội thảo “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em” với tiêu chí “CBGV,NV hạnh phúc”.
- 100% các lớp mẫu giáo tổ chức thực hiện thi vẽ tranh về chủ đề “Trường học hạnh phúc -Tôn trọng quyền trẻ em”.
- Thi vẽ tranh cấp trường: Số cháu tham dự: 34 cháu/ 09 nhóm lớp. Kết quả: - 3 cháu giải xuất sắc - 3 cháu giải nhất - 6 cháu giải nhì - 5 cháu giải ba – 17 cháu giải khuyến khích.
- Đã có 7 cháu tham gia dự thi vẽ tranh cấp huyện: Kết quả: - 01 cháu giải xuất sắc - 02 cháu giải nhất - 02 cháu giải nhì - 01 cháu giải ba - 01 cháu giải khuyến khích.

- Đã có 01 cháu tham gia dự thi vẽ tranh cấp thành phố.
- Có 5 cháu tham dự Hội thi” Vẽ tranh về Hải Phòng tôi yêu” tại cung thiếu nhi Thành phố.
- Thực hiện tốt giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật.
- Đã tổ chức được 2 lớp mẫu giáo học tiếng Anh tại trường với số trẻ 51/258 cháu đạt được 20%.
- Đã tổ chức được 99 hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ.
- Đánh giá trẻ theo các lĩnh vực phát triển: Số trẻ đạt: 307 cháu = 98%, + Số trẻ cần cố gắng: 6 cháu = 2,0% + Số trẻ chưa đạt = 0.

3. Chất lượng đội ngũ

- Tổng số CBGVNV: 31 người trong đó: CBQL 03, giáo viên 22 (đạt 02 GV/lớp); cô nuôi 06.
- Tổng số đảng viên 25 đ/c: Trung cấp LLCT: 6 đ/c đạt 20%
- Về trình độ: 100% cán bộ, giáo viên đạt trình độ đại học. Cô nuôi: CD nấu ăn: 01 đ/c; TC nấu ăn 02 đ/c; SC nấu ăn 3 đ/c.
- Đón đoàn kiểm tra chuyên đề của PGD&ĐT huyện được đánh giá tốt.
- Kiểm tra toàn diện:
- Đã kiểm tra 28 GV, NV/ tổng số: 28 GV,NV Tỷ lệ 100 % Trong đó: Xếp loại Tốt 26 đạt 93% , khá 2 đạt 7,0%. Đã đảm bảo được kế hoạch đầu năm.
- Kết quả: kiểm tra dự giờ các hoạt động tổng số 283 tiết trong đó XL: tốt 233 tiết đạt 82%. XL: Khá 50 đạt 18%. XL: ĐYC 0
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15/15 giáo viên đạt loại giỏi, đăng ký tiết dạy tốt 6 đ/c. Xếp loại tốt 3 đ/c, xếp loại khá 3 đ/c.
- Thi cô nuôi giỏi: 3 đồng chí đạt loại giỏi.
- 06 đ/c được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện.
- 07 đ/c được công nhận sáng kiến cấp huyện.
- Đánh giá viên chức, người lao động: tổng số: 32 đ/c kết quả: Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 6/32 đạt 18%; + Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ 25/32 đạt 79 %; + Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ 1/32 đạt 3%:

4. Cơ sở vật chất

- 100% các lớp có đủ đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ
- Các lớp đạt 97 % danh mục tối thiểu theo TT 02 và 34 của Bộ GD&ĐT
- 100% các nhóm lớp, phòng ban được nối mạng Internet để thực hiện công tác chuyên đổi số và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, CSGD.
- Bếp ăn được đảm bảo đúng quy chuẩn bếp 1 chiều
- Có đầy đủ cơ sở vật chất trang thiết bị đảm bảo các điều kiện an toàn phòng chống cháy nổ, có đủ hồ sơ, kế hoạch phương án PCCC và CNCH.

5. Công tác thi đua

- Tập thể: Đạt tập thể lao động tiên tiến

- Cá nhân:
- + 01 đ/c được UBND huyện tặng giấy khen:
- + 05 đ/c đạt CSTĐCS: 26 đ/c đạt LĐTT.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM HỌC 2025 - 2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

- Tổng số CBGV,NV: 34đ/c (tính cả nhân viên bảo vệ)Biên chế 25; hợp đồng 09: Trong đó:

- + Ban Giám hiệu: 3 đ/c; Trình độ: đại học 3 đ/c
- + Giáo viên: 22 đ/c; Trình độ: đại học 22 đ/c;
- + Cô nuôi: 06 đ/c; Trình độ: cao đẳng nấu ăn 01 đ/c; trung cấp nấu ăn 03 đ/c, sơ cấp nấu ăn 02 đ/c

+ Nhân viên bảo vệ: 3 đ/c

- Tổng số lớp: 11 lớp- Trong đó: Nhà trẻ 3 lớp, 3tuổi 2 lớp, 4 tuổi 3 lớp, 5 tuổi 3 lớp

- Sĩ số học sinh: 270/315 cháu

- Nhà trường có 01 bếp ăn riêng biệt đảm bảo tiêu chuẩn 1 chiều với đầy đủ trang thiết bị, đảm bảo vệ sinh phục vụ công tác nuôi dưỡng trong nhà trường.

*** Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GD&ĐT thành phố, sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, UBND xã kiến Thụy, sự đồng thuận của các ban ngành đoàn thể địa phương và các bậc phụ huynh. Nhà trường vẫn giữ vững chất lượng chăm sóc giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ năng lực, luôn đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm trong công tác. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy quy định của ngành và nhà trường, đảm bảo quy chế chuyên môn, nhiệt tình trong các phong trào thi đua.

- Các cháu ra lớp đúng độ tuổi theo từng khu vực thôn xóm trên địa bàn, nhanh chóng ổn định đi vào nề nếp, đa số các cháu đều mạnh dạn tự tin.

*** Khó khăn**

- Nhà trường còn có 3 khu nên việc đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị còn dàn trải, thiếu đồ dùng hiện đại, thiếu đồ chơi ngoài trời. Việc sắp xếp lớp không đồng đều và còn có lớp quá tải cục bộ.

- Số trẻ nhà trẻ ra lớp còn thiếu so với chỉ tiêu được giao,

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; đổi mới quản trị nhà trường; có giải pháp tham mưu phù hợp, kịp thời với chính quyền địa phương để thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non (GDMN); chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương giai đoạn 2026-2030 của địa phương. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GV theo định mức quy định để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTENT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN); thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS); công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- 100% CBGVNV nắm được các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN,

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, bảo đảm hoàn thành phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi và đổi mới Chương trình GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các ban, ngành đoàn thể ở địa phương để bảo đảm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, công tác an ninh an toàn trong nhà trường.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động. Thực hiện nghiêm túc đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT. Công khai minh bạch các khoản thu đầu năm đến CBGVNV trong trường và phụ huynh học sinh. Không có tình trạng lạm thu, thu sai quy định, không vi phạm quy định về quản lý tài chính. Đảm bảo không có đơn thư khiếu kiện trong nhà trường.

- Nghiêm túc thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; sử dụng tốt công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành. Thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ sổ sách trên phần mềm Vnedu.

b. Giải pháp thực hiện

- Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp tới CBGV,NV và phụ huynh một số văn bản sau:

+ Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở GD công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống GD quốc dân; Chính sách về học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định

+ Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6 năm 2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật.

+ Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ QLNN của chính quyền địa phương hai cấp đối với GDMN và các văn bản liên quan đối với GDMN;

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- CV số 5950 /SGDDT-GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ, quy định tài trợ, bảo đảm công khai, minh bạch ; bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động trong nhà trường , phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu:

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu đầu năm học, giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai trong nhà trường (thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi công văn đến, công văn đi; lưu giữ các văn bản đầy đủ, khoa học tại nhà trường.

- Xây dựng và ban hành về nội quy, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ; quy định về đạo đức lối sống trong nhà trường; kế hoạch thanh kiểm tra nội bộ; các quy định về sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, các trang thiết bị trong nhà trường; các tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua cho CBGV - NV, cho các tổ, nhóm, lớp. Phát huy quyền kiểm tra, giám sát của ban thanh tra nhân dân trong nhà trường.

- Kiểm kê tài sản, rà soát CSVC, đồ dùng trang thiết bị, tổng hợp CSVC, trang thiết bị đồ dùng cần mua sắm. Xây dựng kế hoạch dự kiến thu chi làm tờ trình và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên

- Tổ chức các cuộc họp lãnh đạo cấp ủy, chi bộ, Hội đồng sư phạm nhà trường về dự kiến kế hoạch thu chi của nhà trường .

- Tổ chức họp ban đại diện CMHS, họp phụ huynh để cùng thỏa thuận các khoản thu đầu năm. Các khoản thu được công khai trên bảng tin, trang web của nhà trường- Ban đại diện hội cha mẹ học sinh tổ chức triển khai kế hoạch thu - chi quỹ hội phụ huynh học sinh để chi phục vụ cho trẻ trong các ngày hội ngày lễ

- Tích cực tham mưu với địa phương giám sát và quản lý chặt chẽ các nhóm lớp độc lập tư thực, hoạt động trái quy định trên địa bàn xã.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới

2.2.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ được an toàn về thể chất, tinh thần, không có tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

- Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trong trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

b Giải pháp thực hiện

- Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ:

+ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

+ Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy;

+ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng, chống bạo lực học đường; giáo viên các lớp thực hiện tốt việc đón trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt và thực hiện việc ghi các thông tin về giờ gửi, đón, sức khỏe của trẻ và ký sổ xác nhận tình trạng sức khỏe của trẻ hàng ngày.

+ 100% giáo viên các nhóm lớp thực hiện tốt các biện pháp giáo dục tích cực, thương yêu trẻ, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên khích lệ trẻ, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện giữa cô và trẻ, phụ huynh, trẻ với trẻ; các lớp cần quan tâm tới hoạt động đón trẻ tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái khi trẻ đến trường.

+ Có tủ thuốc, có đầy đủ thuốc dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu theo quy định, đảm bảo xử lý kịp thời những trường hợp tai nạn không may xảy ra trong trường.

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục, bảo đảm đủ ánh sáng, thoáng mát, bàn ghế phù hợp với trẻ. Thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi bảo đảm được sắp xếp và sử dụng an toàn, hợp lý, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ.

+ Kiểm tra các thiết bị sử dụng điện, có thiết bị phòng cháy chữa cháy đặt ở nơi thuận tiện khi sử dụng, trang bị đầy đủ dụng cụ PCCC, xây dựng kế hoạch - Phương án PCCC.

+ Có đầy đủ cơ sở vật chất trang thiết bị đảm bảo các điều kiện an toàn phòng chống cháy nổ, có đủ hồ sơ, kế hoạch phương án PCCC và CNCH, phần đầu có 100% CBGVNV được bồi dưỡng kiến thức PCCC- CNCH.

+ Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong đảm bảo quyền trẻ em, nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em.

- Tiếp tục duy trì thực hiện chuyên đề: “Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ”

- Củng cố bồi dưỡng các kiến thức về xử lý các tai nạn của trẻ cho cán bộ giáo viên chú trọng đến các đ/c giáo viên mới.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng lồng ghép kế hoạch dạy trẻ về kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân. Tăng cường tổ chức các hoạt động cung cấp kỹ năng sống cho trẻ, tạo cơ hội cho trẻ được thực hành trải nghiệm, khám phá

- Phối hợp với Y tế địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống các dịch bệnh, vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh, rà soát tiêm chủng bù liều cho học sinh mới nhập học.

2.2.2. *Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục*

* *Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em*

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%
- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.
- + Trẻ cân nặng kênh bình thường đạt 98%, tỷ lệ SDD thể nhẹ cân, thấp còi dưới 2%.
- + Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 2%.
- 96% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.
- 100% cán bộ quản lý và nhân viên nấu ăn được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, được khám sức khỏe định kỳ.
- 100% các lớp giữ gìn khu vệ sinh của trẻ sạch sẽ, khô ráo;
- Bếp ăn đảm bảo đúng quy trình bếp 1 chiều, có ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.
- Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

Độ tuổi	Năng lượng			
	Bữa trưa%	Bữa chiều%	Bữa phụ sáng%	Bữa phụ chiều %
Nhà trẻ	35	25	10	
3 tuổi	32,3		9,2	13,5
4 tuổi	31,3		9,2	14,5
5 tuổi	30,8		9,2	15

Độ tuổi	Hàm lượng dinh dưỡng				
	Protit (g)	Lipit (g)	Gluxit(g)	Calo (g)	Rau(g)
NT	ĐV: 11,5 -17 TV: 8 -12,5	ĐV: 14- 18 TV: 6 - 8.2	70 – 79,2	600-640	50g
MG	ĐV: 12 -20 TV: 8 -13,5	ĐV: 12 -18 TV: 5,4 - 8,0	84 - 106	620-715	60g

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Công văn 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 của Bộ GDĐT về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non;

- Phối hợp với trung tâm y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho trẻ theo quy định của ngành: 1lần /năm vào đầu năm học. Giáo viên cân đo xếp kênh cho trẻ theo biểu đồ vào tháng 9;12;4. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phục hồi SDD. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh về chế độ dinh dưỡng hợp lý,

thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi sức khoẻ trẻ trên biểu đồ tăng trưởng của từng trẻ.

- Thường xuyên giáo dục trẻ kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; tổ chức các hoạt động dạy lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

- Thực hiện nghiêm túc các giờ hoạt động ngoài trời, tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ.

- Thực hiện duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba. Tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm..

- + Thực hiện nghiêm túc chế độ chăm sóc vệ sinh phòng dịch bệnh, phun thuốc phòng dịch và khử trùng 1lần/tuần, chỉ đạo các nhóm lớp tổng vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học, cọ rửa đồ dùng đồ chơi ... bằng nước tẩy rửa thông thường vào chiều thứ sáu hàng tuần;

- Xây dựng lịch vệ sinh các nhóm lớp, bếp ăn triển khai thực hiện nghiêm túc theo lịch hàng ngày, hàng tuần, tháng.

- Trang bị đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho mỗi trẻ

- Công khai thực đơn của trẻ, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ... tại bảng thông tin tuyên truyền và website của nhà trường.

- Thực hiện tốt qui định vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP). ký hợp đồng với công ty cổ phần dinh dưỡng NUTFOOD BÌNH DƯƠNG, hợp đồng với cửa hàng phân phối thực phẩm sạch Tâm Bình để cung cấp thực phẩm sạch đảm bảo chặt chẽ tính pháp lý. Tăng cường sự giám sát của cha mẹ trẻ trong công tác VSATTP.

- Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Sử dụng tốt phần mềm được Sở GD kiểm định để tính khẩu phần ăn cho trẻ;

- Thực hiện công khai tài chính hàng ngày trên bảng tin của nhà trường để phụ huynh nắm bắt được thực đơn ăn hàng ngày của trẻ;

- Xây dựng thực đơn thực phẩm đa dạng, phù hợp với địa phương, phù hợp theo mùa. Phần đầu đảm bảo cơ cấu bữa ăn khoa học, cân đối tỷ lệ giữa các chất phù hợp từng lứa tuổi, đảm bảo được bữa ăn tối thiểu (5-7 loại thực phẩm).

- * Tiền ăn của trẻ 24.000 đồng/trẻ/ngày, cân đối về dưỡng chất, duy trì sử dụng phần mềm tính ăn;

- Nhà trẻ 2 bữa chính, 1 giữa giờ

- Mẫu giáo: 1 chính, 1 phụ, 1 giữa giờ.

- Nhiên liệu: 2.000đ/1 vé.

Nội dung	NT	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
	Tiền (đ)	Tiền (đ)	Tiền (đ)	Tiền (đ)
Sáng	12.000đ (gạo 50g)	14.100đ(gạo 70g)	13.700đ(gạo 90g)	13.500(gạo 100g)
Chiều	8.600 (gạo 40g)	5.900đ	6.300đ	6.500đ

Giữa giờ	3.400	4.000đ	4.000đ	4.000đ
----------	-------	--------	--------	--------

* *Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.*

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% các lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN đạt tốt. đẩy mạnh các giải pháp triển khai, thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với tình hình thực tế. Tiếp tục thực hiện có chất lượng chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

- Chú trọng tổ chức tốt các hoạt động sân chơi để tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm và sáng tạo. 100% các lớp thực hiện tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”

- Thực hiện tốt giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật.

- 100% trẻ 5 tuổi được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng, tâm thế chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một.

- Tiếp tục vận động, triển khai có hiệu quả cho trẻ làm quen với tiếng Anh theo quy định.

- 100% các lớp đưa nội dung dạy lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, giáo dục cảm xúc... vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

- Phân đầu có 02 giáo viên tham gia Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố năm học 2025-2026

- Đăng ký từ 1 đến 2 chuyên đề tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm.

- 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị, quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ. Khuyến khích sử dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ giáo viên trong chuẩn bị, tổ chức bài giảng và phối hợp, giao tiếp cùng cha mẹ trẻ. Phát triển kho học liệu số dùng chung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

b. Giải pháp thực hiện

Thực hiện Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo

- Tiếp tục phát huy sáng tạo, đổi mới tư duy của CB, GV, tạo hứng thú cho trẻ học tập.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường. Bổ sung mục tiêu, nội dung các lĩnh vực phù hợp với tình hình đổi mới và khả năng của trẻ ở các độ tuổi.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”. Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “*học thông qua vui chơi, trải nghiệm*” tiếp tục gắn với mô hình “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông

về kết quả thực hiện chuyên đề, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề.

- Tổ chức chuyên đề cụm (liên xã) từ 1-2 hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN: hoạt động học UDCNTT

- Chỉ đạo tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, giáo dục cảm xúc...vào trong thực hiện Chương trình GDMN. Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả mô hình “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”.

+ Giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường.

+ Giáo dục an toàn giao thông, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường- gia đình - xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ.

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần;

+ Tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực tế, thực hành kỹ năng cho trẻ: Mỗi độ tuổi, mỗi khu tổ chức một hoạt động trải nghiệm, thực hành kỹ năng của khu mình mời BGH về dự.

+ Tổ chức cho trẻ 4-5 tuổi đi thăm quan, trải nghiệm tại địa phương (Thăm quan đài tưởng niệm nghĩa trang liệt sĩ và văn miếu Xuân La) (học sinh 5 tuổi cuối năm học thăm quan trường Tiểu học chuẩn bị lên lớp1.

+ Lựa chọn xây dựng giải pháp sáng tạo cấp trường: Tổ chức tiệc Buffet chào xuân

+ Xây dựng lớp dạy lồng ghép và lên tiết bồi dưỡng chuyên môn

TT	Lĩnh vực lồng ghép	Thời gian	Người dạy
1	Lên tiết học lồng ghép giáo dục cảm xúc cho trẻ	Tháng 11/2025	Đ.c Tâm, Thom, Châm, Duyên
2	Lên tiết học lồng ghép giáo dục quyền con người	Tháng 01/2026	Đ/c Hương A, Vũ Hằng, Huế,
3	Lên tiết học lồng ghép giáo dục ATGT	Tháng 2/2025	Đ.c Thoa, Phạm Thảo, Hước, Hương b
4	Tổ chức HĐH có ứng dụng CNTT	Tháng 4/2025	Đ/c Hiền, Phượng, Yên, Đỗ Hằng

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng cho đội ngũ bằng nhiều hình thức: Bồi dưỡng tập trung, bồi dưỡng theo nhóm, trao đổi, thảo luận, chuyên đề, dự giờ...để thực hiện chương trình GDMN một cách hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, kế hoạch các độ tuổi. Hướng dẫn các nhóm lớp theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ để kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ tình hình thực tế của nhà trường.

- Duy trì tốt việc duyệt kế hoạch của giáo viên vào thứ 2 hàng tuần để góp ý cho giáo viên trước khi tổ chức 1 hoạt động giáo dục trẻ tuần.

- Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh kịp thời phát hiện trẻ chậm phát triển. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết tật đang học hòa nhập. Nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho đội ngũ cán bộ, giáo viên;

công tác quản lý giáo dục hòa nhập trong nhà trường. Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại nhà trường.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phụ huynh đăng ký cho trẻ học ngoại ngữ theo tinh thần tự nguyện nhằm triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể truyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm, các ngày hội ngày lễ.

- Phân công cán bộ quản lý lớp học ngoại ngữ : Đ/c Nguyễn Thị Thúy Nga PHT, giáo viên trợ giảng : đ/c Đoàn Thị Hiền, đ/c Phạm Thị Phương.

- Thường xuyên kiểm tra, dự giờ lớp học để đảm bảo chất lượng học ngoại ngữ tại trường.

2.2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

- Chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới (khi có văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT).

3. Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; bảo đảm chất lượng PCGDMNTENT

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện để triển khai phổ cập mẫu giáo theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ, Bộ GDĐT và thành phố.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non;

- Duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi..

b Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TTBGDDT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trong độ tuổi, tăng cường công tác tuyên truyền huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp,

- Chỉ đạo ban phổ cập điều tra cập nhật đầy đủ, kịp thời phần mềm PCGD; theo dõi tình hình của trẻ, các biểu thống kê, báo cáo, biên bản tự kiểm tra...

- Ưu tiên phòng học, tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo thông tư cho các nhóm lớp

- Thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục. Phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng địa bàn thực hiện điều tra phổ cập vào các tháng.

- Giáo viên phụ trách các thôn, cụ thể:

- + Khu Quế Lâm: Đ/c Phạm Thị Thoa, Đặng Thị Duyên;

- + Khu Phương Đồi: đ/c Nguyễn Thị Hương, đ/c Đỗ Thị Châm;

- + Khu Trà Phương: đ/c Lưu Thị Hương, đ/c Nguyễn Thị Hồng Thủy, Nguyễn Thị Thơm;

- Phụ trách phần mềm quản lý PCGD: đ/c Đỗ Thị Lệ, GV hỗ trợ đ/c Lưu Thị Ngọc

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Tổng số nhóm lớp: 11 lớp. Trong đó: Nhà trẻ 3 lớp; Mẫu giáo 8 lớp
- Đảm bảo được chỉ tiêu giao về sĩ số học sinh như sau:

Độ tuổi	Trẻ trên địa bàn	Số trẻ		Số lớp giao	Bình quân trẻ/lớp	So với chỉ tiêu
		Được giao	Đã tuyển			
NT	109	70	47	3	15	Thiếu 23 cháu
3-4T	52	50	56	2	28	Thừa 6 cháu
4-5T	80	90	87	3	29	Thiếu 3 cháu
5-6T	93	105	95	3	32	Thiếu 10 cháu
Tổng	334	315	285	11	26	Thiếu 30 cháu so với chỉ tiêu giao

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Đảm bảo 100% các lớp có đủ đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ
- Các lớp đạt 98 % danh mục tối thiểu theo TT 02 và 34 của Bộ GD&ĐT
- 100% các nhóm lớp có đường truyền mạng Internet ổn định và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.
- 100% GV khai thác, sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt đồ dùng đồ chơi đã được đầu tư trang bị;
- Bếp ăn được đảm bảo đúng quy chuẩn bếp 1 chiều
- Tham mưu với UBND xã xây dựng kế hoạch, nguồn vốn ngân sách đầu tư cho việc xây dựng trường, lớp, cơ sở vật chất (CSVCh), thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; và công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thực hiện các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ em và hoạt động của nhà trường theo quy định và nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường.

* Giải pháp thực hiện

- Giao chỉ tiêu sĩ số cụ thể đến từng giáo viên chủ nhiệm để thực hiện việc duy trì số trẻ hiện có và huy động thêm số trẻ thiếu so với chỉ tiêu giao.
- Thực hiện Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/ 9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN. Nghị quyết của HĐND thành phố về danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục.
- CV số 6126 /SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở GD&ĐT Hải Phòng V/v thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026.
- CV số 707 /UBND-VHXH ngày 04 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Kiến Thụy V/v thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026
- + Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu

và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ chăm sóc giáo dục cho các lớp

- Tiếp tục mở sổ theo dõi tài sản của nhà trường và các nhóm lớp, kiểm kê tài sản, đồ dùng đồ chơi 2 lần/năm (đầu năm, cuối năm).

- Sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt cơ sở vật chất đã được đầu tư xây dựng. khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và các ĐDDC trang thiết bị đã được đầu tư.

- Tích cực làm tốt công tác tham mưu với địa phương về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất nhà trường đi sâu nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Làm tốt công tác XHH để mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

Dự kiến thu

	Nội dung thu	Nhà trẻ	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
I	Thu học phí theo quy định (Thành phố hỗ trợ 100% mức thu học phí cho học sinh nên nhà trường không thu)	92.000/ tháng	85.000/tháng	85.000/tháng	85.000/tháng
II	Các dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú				
1	Phục vụ ăn bán trú: Tiền ăn 24.000đ/ngày - Tiền nhiên liệu 2.000đ/ngày				
2	Phục vụ hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh	- HS cũ: 200.000đ/năm - HS mới: 360.000đ/năm	- HS cũ: 200.000đ/năm - HS mới: 360.000đ/năm	- HS cũ: 200.000đ/năm - HS mới: 360.000đ/năm	- HS cũ: 200.000đ/năm - HS mới: 360.000đ/năm
2	Hỗ trợ người nấu ăn, phục vụ chăm ăn, trông trưa, quản lý và vệ sinh bán trú	150.000đ/tháng	150.000đ/tháng	150.000đ/tháng	150.000đ/tháng
3	Quản lý ngoài giờ hành chính	220.000đ/tháng	220.000đ/tháng	220.000đ/tháng	220.000đ/tháng
4	Thứ 7 (tổ chức theo nguyện vọng của PHHS) 50.000/ngày				
5	Học tiếng Anh (tổ chức theo nguyện vọng của PHHS) 160.000/tháng. Thời lượng 02 tiết/tuần (8 tiết/tháng)				

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo ổn định số cán bộ, giáo viên, nhân viên theo định mức được giao
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên, nhân viên theo quy định.

- 100% CBGVNV đăng ký và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- 100% CBGV có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

- 100% giáo viên tham gia đăng ký tiết dạy tốt chào mừng ngày 20/11, có 2 đ/c tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

+ 100% CBGV có sáng kiến cấp trường, Xếp loại giỏi, xuất sắc: 70%, khá: 30%. Có từ 6-7 SKKN cấp xã; Có 1 sáng kiến được công nhận cấp TP.

- 100% CB, giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo quy định. Phần đầu 40-50% giáo viên đạt loại tốt, còn lại xếp loại Khá;

- 100% CBGVNV phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với tính chất công việc. Chuẩn mực về phong cách, ngôn ngữ, biết tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết nội bộ tốt, không vi phạm đạo đức nhà giáo

- 100% CBQL, giáo viên, nhân viên không sử dụng mạng xã hội trái mục đích.

Phần đầu các danh hiệu thi đua

- Tập thể:

+ Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ. Phần đầu 4-5 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết nạp 1-2 đảng viên mới .

+ Tập thể nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc

+ Cá nhân + LĐTT: 31/31 đ/c đạt 100%, CSTĐ cấp cơ sở: 05/31 đ/c = 16%

b. Giải pháp thực hiện

Thực hiện nghiêm Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật. Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Nhà trường tổ chức cho giáo viên ký Cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Mỗi cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên, phải có cam kết nội dung về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Kết hợp chặt chẽ việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện các phong trào thi đua và thực hiện các cuộc vận động của ngành, của nhà trường, với việc đánh giá, xếp loại hàng năm.

- Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành những hoạt động thường xuyên của nhà trường và các đoàn thể trong Nhà trường.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học tập nâng cao trình độ chính trị, giới thiệu học cảm tình đảng.

- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên đúng theo chức danh vị trí việc làm theo chuyên môn, bằng cấp

- Động viên khuyến khích CBGV tiếp tục đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Quản triệt thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và quy tắc ứng xử của nhà trường tới tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên Internet. Tập trung bồi dưỡng nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp.

- CBNVNV thực hiện việc đăng ký và bồi dưỡng chuyên môn theo từng Modul, ghi chép cập nhật nội dung vào sổ học tập, viết bài thu hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và phát động các phong trào thi đua theo đợt. Tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký các danh hiệu và viết bản đăng ký thi đua cá nhân từ tháng 9, xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua để đánh giá, bình xét thi đua hàng tháng (cuối tháng), cuối các đợt thi đua, dịp kỷ niệm, sự kiện...

- Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ: Thi giáo viên giỏi cấp trường (tháng 11/2025); thi GVG cấp thành phố (tháng 12/2025 GV khối 5 tuổi, 3/2026 GV khối 4 tuổi), Phát động các đợt thi đua nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn: thi đua dạy tốt học tốt đợt 20/10; 20/11; 8/3.

- Xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường, đưa quy tắc ứng xử vào trong quy chế làm việc. Tăng cường kiểm tra nề nếp, kỷ cương trong nhà trường, tuyên truyền, khen thưởng tấm gương người tốt việc tốt, phát động viết bài về gương người tốt việc tốt đợt thi đua 20/11...

- Có chính sách biểu dương, khen thưởng các nhà giáo tiêu biểu có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong giáo dục mầm non được các cấp có thẩm quyền công nhận. Xây dựng tiêu chí thi đua, bình xét thi đua hàng tháng theo tiêu chí, biểu điểm thi đua của từng bộ phận

STT	Nội dung	Số tiền thưởng	Ghi chú
1	Thưởng cho CBGV-NV hoàn thành xuất sắc NV năm học	150.000đ- 250.000/người/năm	
2	Thưởng cho CBGV-NV hoàn thành tốt NV năm học	100.000đ- 200.000/người/năm	
3	Thưởng giáo viên dạy giỏi cấp thành phố	300.000đ- 500.000/người/lần	
4	Thưởng giáo viên dạy giỏi cấp huyện	200.000đ- 300.000/người/lần	
5	Thưởng giáo viên dạy giỏi cấp trường: Đạt loại giỏi	100.000đ- 200.000/người	
6	Thưởng cho các lớp có thành tích xuất sắc trong các liên hoan tập thể - Xuất sắc - Nhất - Nhì.	200.000đ/lần 150.000đ/ lần 100.000đ/lần	

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện chữ ký số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục, quản lý HSSS.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

- 100% các khoản thu và thanh toán thu không dùng tiền mặt.

*** Giải pháp thực hiện**

- Nhà trường tạo điều kiện để CB, GVNV tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về CNTT, các đ/c tổ phó, tổ trưởng chuyên môn các tổ xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn tổ hàng tháng, hỗ trợ giải đáp cho Gv một số

khó khăn về ứng dụng CNTT như: Sử dụng excel, ứng dụng user. Ứng dụng AI trong thiết kế một số hoạt động giáo dục trẻ MN.

- CBGVNV tích cực tự học tập nâng cao trình độ tin học để đáp ứng tình hình thực tế.

- Giao chỉ tiêu mỗi lớp trong năm học phải ít nhất 05 sản phẩm có chất lượng đưa lên kho học liệu giáo dục của nhà trường.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của nhóm zalo, hỗ trợ kỹ thuật sử dụng phần mềm PCGD-XMC và phần mềm cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình trao đổi nghiệp vụ, cập nhật, rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị, xây dựng thư viện điện tử; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm quản lý hồ sơ điện tử.

5.2. Công tác truyền thông về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- 100% CBGVNV được tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN, tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; đổi mới Chương trình GDMN

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng nhà trường

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan tỏa phù hợp với điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- 100% phụ huynh học sinh được tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ. Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và các ban ngành đoàn thể tại địa phương cùng chăm lo phát triển GDMN.

- 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tính thời sự, kịp thời. Các lớp hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các lớp trong trường và với PHHS.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả trang Website của nhà trường. Đảm bảo có ít nhất 45 bài viết đăng trên website của nhà trường trong năm học.

* Giải pháp thực hiện

- Tổ chức họp hội nghị hướng dẫn thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN đến CBGV,NV.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp nhà trường, gia đình, xã hội. Huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, các nhân đầu tư nguồn lực phát triển GDMN.

- Chỉ đạo giáo viên thông qua góc tuyên truyền các lớp dưới hình thức các bài viết, sưu tầm trên báo chí, trên mạng hoặc các bài tự biên soạn ngắn gọn chất lọc thông tin dễ hiểu, dễ áp dụng kèm theo hình ảnh minh họa để phụ huynh quan tâm.

- Cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông quảng bá hình ảnh khẳng định thương hiệu, điều kiện chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, thực đơn... Xây

dựng video hướng dẫn phụ huynh chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà qua nhiều kênh thông tin khác nhau.

- Trao đổi trực tiếp với phụ huynh hàng ngày vào giờ đón và trả trẻ về tình hình của trẻ. Mọi diễn biến, những khó khăn của trẻ thường được giáo viên trao đổi ngay với phụ huynh để kịp thời phối hợp giúp trẻ phát triển tốt, an toàn nhất.

- Phối hợp tốt với toàn thể phụ huynh các chủ trương của ngành, các kiến thức nuôi dạy cần thiết để tạo sự đồng thuận, hợp lực của phụ huynh và xã hội từ đó tạo thành sức mạnh tổng hợp hỗ trợ phát triển nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng sống của trẻ tại trường và tại gia đình.

- Mời phụ huynh cùng đến dự 1 số hoạt động tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ

- Quay video ghi lại các hoạt động lễ hội, chuyên đề hội thảo, của nhà trường để tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra của BGH, phối hợp sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em và các hoạt động của nhà trường theo quy định.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra để nâng cao chất lượng công tác quản lý và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Kiểm tra các chuyên đề thực hiện trong năm học. Thanh kiểm tra nội bộ 100% giáo viên, cô nuôi :+ XL tốt: đạt 80%+ XL khá: đạt 20%

- Phần đầu dự: 270-330 tiết + XL tốt đạt từ 70- 75%+ XL khá đạt 25 %

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch, kiểm tra dự giờ hoạt động làm quen với tiếng Anh (*có kế hoạch kiểm tra nội bộ riêng*)

+ Kiểm tra toàn diện giáo viên, nhân viên 1 lần/năm: 100% GV, NV:

THỜI GIAN	ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA
Tháng 10/2025	Xuân, Tâm, Thơm, Vũ Hằng
Tháng 11/2025	Đ/c Huế, Phượng, Hương, Lưu Hương.
Tháng 12/2025	Đặng Loan, Phương, Đào Loan, Chung
Tháng 01/2026	Hiền, Sỡ, Đỗ Hằng, Yến,
Tháng 02/2026	Đ/c Hương a, Ngọc, Ng Thảo, Duyên.
Tháng 03/2026	Đào, Phạm Thảo, Thủy, Hương b
Tháng 04/2026	Đ/c Châm, Thịnh, Hước, Thoa

KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM TỪNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc
8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn chuyên môn trường. - Phân công giao nhiệm vụ cho cán bộ giáo viên, nhân viên - Chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất. Tổng vệ sinh toàn trường để chuẩn bị cho năm học mới - Báo cáo công tác tuyển sinh, báo cáo công tác chuẩn bị cho năm học mới. - Kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất đầu năm để chuẩn bị năm học mới
9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, - Xây dựng kế hoạch chuyên môn của các tổ, bộ phận, cá nhân.

	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức "Ngày hội đèn trường của bé". - Cân đo - KSK lần I cho học sinh (<i>hoàn thành trước ngày 30/9/2025</i>) - Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách, bảng biểu theo quy định. - Xây dựng nội quy, quy chế, đăng ký danh hiệu thi đua . - Thống kê số liệu đầu năm học <i>nhập CSDLN</i> - Xây dựng kế hoạch tổ chức lớp học tiếng Anh. - Họp phụ huynh học sinh - Xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm liên xã, liên trường theo hướng dẫn - Điều tra phổ cập giáo dục - Kiểm tra ban công tác tuyển sinh việc tiếp nhận hồ sơ, danh sách trẻ đăng ký tuyển sinh - Kiểm tra việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục năm học theo độ tuổi
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức “ tết trung thu" - Khám sức khỏe CBGV-NV - Kiểm tra nội bộ: 04 đ/c giáo viên, nhân viên - Tổ chức kỉ niệm ngày thành lập hội LHPN Việt Nam 20/10. - Tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức, người lao động - Tiếp tục điều tra phổ cập giáo dục - Triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. - Kiểm tra công tác công khai các khoản thu chi của phụ huynh.
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ 04 giáo viên, nhân viên - Kiểm tra nề nếp học sinh, việc thực hiện nội quy, duy định của các lớp. - Thi đua dạy tốt chào mừng ngày 20/11. - Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11 - Tham dự bồi dưỡng, hội thảo chuyên đề về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ do Sở GD tổ chức. - Chuẩn bị các điều kiện cho GV tham gia hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn lồng ghép Giáo dục cảm xúc
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ 04 đồng chí giáo viên, nhân viên - Phòng chống rét cho học sinh - Cân đo xếp kênh lần II cho học sinh - Tham gia bồi dưỡng, hội thảo chuyên đề về công tác giáo dục do Sở GD tổ chức - Tham gia thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thành phố (dành cho GV khối mẫu giáo 5 tuổi); - Báo cáo thực hiện nhiệm vụ học kỳ I, thống kê số liệu học kỳ I (<i>trước ngày 20/12/2025</i>) - Tổ chức sân chơi “Chiến sĩ tí hon” - Tổng hợp số liệu thống kê phổ cập. Hoàn thiện hồ sơ để kiểm tra công nhận kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi - Tự kiểm tra công tác bán trú, an toàn vệ sinh thực phẩm

01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ 04 giáo viên, nhân viên - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn lồng ghép quyền con người - Họp phụ huynh học sinh lần 2 - CBGV, NV kiểm điểm, sơ kết cá nhân bình xét xếp loại thi đua học kỳ 1 - Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I. - Kiểm tra công khai các dự toán thu chi theo năm ngân sách
02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ 04 đ/c GVNV - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn lồng ghép Giáo dục ATGT - Chuẩn bị các điều kiện cho giáo viên thi dạy giỏi cấp thành phố (dành cho GV khối MG 4 tuổi); - Tổng vệ sinh toàn trường, kiểm tra công tác an toàn trước và sau tết, hưởng ứng phong trào "tết trồng cây" tại nhà trường, - Truyền thông về công tác phòng chống rét cho trẻ và các dịch bệnh mùa xuân - Cử CBGV tham dự chuyên đề cấp Thành phố. - Kiểm tra hoạt động của bộ phận y tế, văn thư hành chính - Tổ chức tiệc Buffet chào xuân
3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ 04 đ/c GVNV - Tổ chức kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 08/03. - Giáo viên khối 4 tuổi thi dạy giỏi cấp thành phố - Kiểm tra công tác chuyển đổi số, CNTT, CSDL ngành “ĐúngĐủ-Sạch-Sống”,
4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ 04 đ/c GVNV - Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa hè. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn UDCNTT - Khảo sát đánh giá chất lượng thực hiện chương trình GDMN - Cân đo, theo dõi theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 3 - Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ tại nhà trường, công tác XHHGD
5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025- 2026 (trước 20/5/2026). Thống kê số liệu cuối năm học - Tổ chức "Liên hoan bé khỏe bé ngoan" "vui tết thiếu nhi 1/6 và làm lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi". - Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học; - Chỉ đạo đánh giá chuẩn HT - PHT - GV - Chỉ đạo đánh giá viên chức, người lao động - Họp phụ huynh lần 3 - Tự chấm điểm và hoàn tất hồ sơ đề nghị công nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích. - Tổng kết cá nhân, tổ và bình xét thi đua cuối năm học. - Tự chấm điểm tiêu chí thi đua năm học - Kiểm kê đánh giá chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị. - Tổ chức hội nghị tổng kết năm học. - Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trong hè (tùy tình hình thực tế).

6/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét thi đua tập thể, cá nhân - Hoàn thiện hồ sơ tài chính, báo cáo kết quả công tác thu chi cuối năm học - Đăng ký nhu cầu nội dung bồi dưỡng chuyên môn - Triển khai kế hoạch dạy hè, phân công CBGV-NV dạy hè
--------	---

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là toàn bộ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Thụy Hương, đề nghị các đồng chí CBGVNV, tổ, bộ phận chuyên môn căn cứ vào nhiệm vụ được phân công và điều kiện thực tế của trường, lớp để xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học của nhà trường đã đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ, khối, cá nhân phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận

- UBND xã (để b/c);
- CBGV-NV(để t/h);
- Lưu : HSNT.

TM.BGH NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG